|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ  **KHOA Y – BM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 07 .năm 2020*

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**

**Năm học 2020 - 2021**

Căn cứ vào chương trình kế hoạch đào tạo năm học 2020 – 2021 của Trường ĐHYD Cần Thơ. Bộ môn chẩn đoán hình ảnh lập kế hoạch đào tạo năm học 2020 – 2021 cụ thể như sau:

**I. Qui mô đào tạo:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌC KỲ 1** | | | |
| **Đối tượng** | **Tên HP** | **Số tiết LT** | **Số tiết TH** |
|  | YHCT K42 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | YHCT K31 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | YHDP K42 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | YCT K31 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | HA K31 | Kỹ thuật chụp X quang thông thường | 15 |  |
|  | HA K30 | Giải phẫu X quang và cắt lớp điện toán | 30 |  |
|  | HA K30 | Kỹ thuật chụp X quang thông thường | 15 |  |
|  | HA K30 | Kỹ thuật chụp X quang đặc biệt 1 | 15 | 90 |
|  | HA K30 | Kỹ thuật chụp cắt lớp điện toán-cộng hưởng từ hạt nhân 1 | 30 | 60 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌC KỲ 2** | | | |
| **Đối tượng** | **Tên HP** | **Số tiết LT** | **Số tiết TH** |
|  | Y K42 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | YHDP K43 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | YHCT K30 | Chẩn đoán hình ảnh | 18 | 30 |
|  | HA k31 | Giải phẫu X quang và cắt lớp điện toán | 15 | 30 |
|  | HA k31 | Kỹ thuật chụp X quang đặc biệt 1 | 15 | 30 |
|  | HA K30 | Kỹ thuật chụp X quang đặc biệt 2 |  | 90 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**II. Nội dung thực hiện**

**2.1 Học kỳ 1 năm học** 2020 – 2021**: T**hời gian từ: 12/11/2020 - 26/01/2021,

**2.1.1. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng** | **Tên HP** | **PP giảng dạy** | **PP học** | **PP kiểm tra đánh giá** | **Vật liệu giảng dạy** |
| 1 | YHCT K42  YHCT K31  YHDP K42  YCT K31 | Chẩn đoán hình ảnh | Thuyết trình | Nghe thuyết trình | Chuyên cần (10%): điểm danh trên lớp  Kiểm tra thường xuyên (10%): MCQ  Kiểm tra thực hành: 10%: câu hỏi ngắn  Kiểm tra cuối kỳ (70%): MCQ | Slide bài giảng |
| 2 | HA K30 và k31 | Lý thuyết chuyên ngành | Thuyết trình | Nghe thuyết trình | Chuyên cần (10%): điểm danh trên lớp  Kiểm tra thường xuyên (10%): MCQ  Kiểm tra thực hành: 10%: câu hỏi ngắn  Kiểm tra cuối kỳ (70%): MCQ | Slide bài giảng |

**2.1.2. Thực tập tại phòng bộ môn**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng** | **Tên HP** | **PP giảng dạy** | **PP học** | **PP kiểm tra đánh giá** | **Vật liệu giảng dạy** |
| 1 | YHCT K42  YHCT K31  YHDP K42  YCT K31 | Chẩn đoán hình ảnh | Chẩn đoán trên phim X quang, slide hình | Thảo luận | Kiểm tra thực hành: câu hỏi ngắn | Phim X quang, slide hình ảnh |
| 2 | HA K30 và k31 | Thực hành môn chuyên ngành | Chẩn đoán trên phim X quang, slide hình | Thảo luận | Kiểm tra thực hành: vấn đáp | Phim X quang, slide hình ảnh |

**2.2 Học kỳ 2 năm học 2018 - 2019:** Thời gian từ : 15/04/2019 – 29/06/2019

**2.2.1. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng** | **Tên HP** | **PP giảng dạy** | **PP học** | **PP kiểm tra đánh giá** | **Vật liệu giảng dạy** |
| 1 | Y K42  YHDP 43  YHCT 30 | Chẩn đoán hình ảnh | Thuyết trình | Nghe thuyết trình | Chuyên cần (10%): điểm danh trên lớp  Kiểm tra thường xuyên (10%): MCQ  Kiểm tra thực hành: 10%: câu hỏi ngắn  Kiểm tra cuối kỳ (70%): MCQ | Slide bài giảng |
| 2 | HA K30 và K 31 | Lý thuyết chuyên ngành | Thuyết trình | Nghe thuyết trình | Chuyên cần (10%): điểm danh trên lớp  Kiểm tra thường xuyên (10%): MCQ  Kiểm tra thực hành: 10%: câu hỏi ngắn  Kiểm tra cuối kỳ (70%): MCQ | Slide bài giảng |

**2.2.2. Thực tập tại phòng bộ môn**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng** | **Tên HP** | **PP giảng dạy** | **PP học** | **PP kiểm tra đánh giá** | **Vật liệu giảng dạy** |
| 1 | Y K42  YHDP 43  YHCT 30 | Chẩn đoán hình ảnh | Chẩn đoán trên phim X quang, slide hình | Thảo luận | Kiểm tra thực hành: câu hỏi ngắn | Phim X quang, slide hình ảnh |
| 2 | HA K30 và K 31 | Thực hành môn chuyên ngành | Chẩn đoán trên phim X quang, slide hình | Thảo luận | Kiểm tra thực hành: vấn đáp | Phim X quang, slide hình ảnh |

**3. Tổ chức thực hiện**

**3.1 Cán bộ phụ trách môn học Lý thuyết: có nhiệm vụ:**

- Tổng hợp giáo trình

- Chấm điểm chuyên cần, tổ chức và chấm thi giữa kỳ

- Nhập điểm thành phần vào bảng điểm thô

- Tổng hợp câu hỏi làm đề thi cuối kỳ và tổ chức chấm thi cuối kỳ

- Công bố điểm chuyên cần, giữa kỳ đến người học

- Chấm phúc khảo, giải đáp thắc mắc về điểm thi, đề thi sau khi thông qua lãnh đạo bộ môn

**3.2 Cán bộ phục vụ giảng dạy có nhiệm vụ**

- Chuẩn bị bộ phim thực hành theo đúng buổi phân công

- Điểm danh sinh viên đầu giờ

- Hướng dẫn sinh viên trong quá trình đọc phim

- Kiểm tra bộ phim thực hành đúng số lượng sau mỗi buổi thực hành

- Kiểm tra vệ sinh phòng thực hành sau mỗi buổi thực hành

**3.2 Cán bộ hướng dẫn thực hành có nhiệm vụ**

- Hướng dẫn sinh viên các đọc phim

- Giải đáp thắc mắc sinh viên.

**3.3. Các phân công khác:**

Giáo vụ bộ môn thực hiện nhiệm vụ sau:

- Quản lý danh sách sinh viên dự thi,

- Xếp lịch giảng, điều chỉnh lịch giảng

- Tổng hợp đề thi

- Nộp điểm thành phần về P.ĐT và quản lý điểm, phân tích phổ điểm, báo cáo trong sơ kết, tổng kết năm học

- Giải quyết những thắc mắc của sinh viên thông qua ý kiến lãnh đạo bộ môn.

Căn cứ vào kế hoạch, toàn thể giảng viên bộ môn nghiêm túc triển khai thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Giáo vụ bộ môn**  **NGUYỄN HOÀNG THUẤN** | **Trưởng bộ môn** |